**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 1**

**CHỦ ĐỀ 16: ƯỚC MƠ**

**BÀI THỰC HÀNH**

**I.MỤC TIÊU**

1. Kể đúng, đọc đúng các vần iêc, uôc, ươc, iêt, yêt, uôt, ươt, iên, yên, uôn, ươn.

2 .Nhận diện đúng vần được học trong tiếng, từ.

3. Đánh vần tiếng có vần mới, tập đọc nhanh tiếng có vần đã học, gia tăng tốc độ đọc trơn câu, đoạn, bài đọc ứng dụng.

4. Nhận diện được quy tắc chính tả, chính tả phương ngữ.

5. Hoàn thành được câu theo từ ngữ / tranh minh họa đã cho.

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC**

- GV : SGV, SGK, bảng phụ ghi các từ ngữ, câu cần thực hành.

- HS : SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 1. **Ổn định và kiểm tra bài cũ**

**-** Trò chơi liên quan đến chủ đề Ước mơ- Tiết trước các em học bài gì ?- Gọi HS đọc , viết, nói các vần, tiếng từ đã học.- Nhận xét – đánh giá.- GTB ghi tựa**2. Luyện tập đánh vần, đọc trơn, tìm hiểu nội dung bài.****2.1 Luyện tập đánh vần, đọc trơn từ ngữ.****-** GV đọc bài Ước mơ của em VBT / Tập 1/tr 53.- Yêu cầu HS tìm tiếng có vần đã học.- Yêu cầu HS đánh vần các tiếng vừa tìm được.- Yêu cầu HS đọc trơn các tiếng, từ đã học.**2.2 Luyện tập đọc trơn và tìm hiểu nội dung bài đọc.** - GV đọc mẫu.- Cho HS đọc thành tiếng cả bài.- Yêu cầu HS đọc toàn bài.- Hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung bài đọc.+ Bạn nhỏ ước mơ điều gì?- GV nhận xét.**3. Luyện tập thực hành các âm vần mới.**- Hướng dẫn HS quan sát các kí hiệu dùng trong VBT.- Yêu cầu HS làm bài tập.- GV theo dõi giúp đỡ học sinh còn hạn chế.- Hướng dẫn HS sửa lỗi nếu có.- Hướng dẫn HS chọn biểu tượng đánh giá phù hợp với kết quả bài làm.**4. Củng cố, dặn dò**- Gọi HS đọc lại các tiếng, từ mà học sinh đọc còn mắc lỗi.- Chuẩn bị bài học sau “ Ôn tập và kể chuyện”. | - HS lắng nghe và thực hiện chơi theo lệnh của GV.- 2 HS đọc .- HS lắng nghe- HS nêu- HS nhận xét bạn.- Đọc CN - TỔ - ĐT- HS lắng nghe.- HS cả lớp đọc.- HS nhận xét bạn.- HS tìm và nêu.- Đọc CN - TỔ - ĐT- HS làm VBT- HS đọc. |

**\*Rút kinh nghiệm :**

 1.HS kể đúng, đọc đúng các vần iêc, uôc, ươc, iêt, yêt, uôt, ươt, iên, yên, uôn, ươn.

2 .Nhận diện đúng vần được học trong tiếng, từ.

3. Đánh vần tiếng có vần mới, tập đọc nhanh tiếng có vần đã học, gia tăng tốc độ đọc trơn câu, đoạn, bài đọc ứng dụng.

4. Nhận diện được quy tắc chính tả, chính tả phương ngữ.

5. Hoàn thành được câu theo từ ngữ / tranh minh họa đã cho.